MỤC LỤC - CONTENTS

NGHIÊN CỨU - TRAO ĐỔI - RESEARCH & DISCUSSION

4 **Nguyễn Lê Hoàng Phương:** Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh xây dựng Nhà nước kiến tạo theo tinh thần Nghị quyết Đại hội lần thứ XIII của Đảng ta – Applying Ho Chi Minh's ideology in building a facilitative state in accordance with the spirit of the 13th National Congress resolution of our Party.

9 **Phạm Văn Lương:** "Không có gì quý hơn độc lập tự do" - Từ tư tưởng Hồ Chí Minh đến thắng lợi cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước và trong kỷ nguyên vươn mình của dân tộc Việt Nam – "Nothing is more precious than independence and freedom" – From Ho Chi Minh thought to the victory of the anti-US war of strategies to save the nation and Vietnam's era of development.

14 **Nguyễn Văn Mão:** Chủ nghĩa Mác-Lênin và sự vận dụng, phát triển sáng tạo của Hồ Chí Minh và Đảng Cộng sản Việt Nam vào hoàn cảnh lịch sử cụ thể của đất nước – Marxism-Leninism and the creative application and development by Ho Chi Minh and the Communist Party of Vietnam in the specific historical context of the country.

19 **Nguyễn Thị Thanh Huyền:** Đổi mới phương pháp giảng dạy và học tập môn Tư tưởng Hồ Chí Minh qua một số ứng dụng Google Drive và Google Form tại Trường Đại học Kiến trúc Hà Nội – Innovating the teaching and learning methods of Ho Chi Minh's Ideology through the use of Google Drive and Google Forms at Hanoi Architectural University.

24 **Phạm Quốc Trung – Lê Thị Thanh Tâm:** Hợp tác Nam – Nam trong thế kỷ XXI và vai trò của Ấn Độ và Việt Nam trong phát triển bền vững – South-South cooperation in the 21st century and the role of India and Vietnam in sustainable development.

30 **Nguyễn Thị Thanh Nga:** Vai trò của các bên liên quan trong quản lý di tích quốc gia đặc biệt Lam Kinh và đền Bà Triệu – The role of stakeholders in managing the national special relics Lam Kinh and Ba Trieu temple.

37 **Nguyễn Thành Luân – Lê Sao Mai:** Phát triển kỹ năng sử dụng từ Hán Việt cho học sinh lớp 5 - thực trạng và giải pháp – Developing fifth-grade students› skills in using Sino-Vietnamese words - The current situation and solutions.

43 **Trần Thị Ngọc – Tô Minh Hiếu:** Thực trạng rèn luyện kĩ năng đọc hiểu văn bản nghị luận cho học sinh lớp 8 qua hệ thống bài tập trắc nghiệm – The current situation of training argumentative reading comprehension skills for 8th grade students through multiple-choice exercises.

49 **Nguyễn Thị Sửu:** Vận dụng quy trình mô hình hóa toán học vào giải một số bài toán thực tiễn trong dạy học chủ đề "Hàm số bậc hai" (Toán 10) – Applying the mathematical modeling process to solving real-world problems in teaching quadratic functions topic (Grade 10 Mathematics).

55 **Phạm Thị Minh Thu – Nguyễn Thị Hiền:** Rèn kĩ năng giải toán chủ đề chu vi và diện tích cho học sinh tiểu học qua dạng toán tăng - giảm chu vi, diện tích các hình – Practice math problem solving skills on perimeter and area for primary school students through math problems of increasing and decreasing perimeter and area of shapes.

60 **Nguyễn Việt Khoa:** Vai trò của từ điển số trong quá trình tiếp thu từ vựng: Nghiên cứu trên sinh viên ngành Ngôn ngữ Anh tại Đại học Bách khoa Hà Nội – The role of digital dictionaries in vocabulary acquisition: A study on English language students at Hanoi University of Science and Technology.

67 **Nguyễn Thị Phương:** Nâng cao ý thức chính trị – xã hội cho sinh viên Phân hiệu Trường Đại học Luật Hà Nội tại tỉnh Đắk Lắk thông qua nội dung học phần Chủ nghĩa xã hội trong bối cảnh xây dựng Trường Đại học Luật Hà Nội thành trường trọng điểm đào tạo cán bộ về pháp luật – Enhancing political and social awareness for students of Hanoi Law University's branch in Đắk Lắk province through the course content on socialism in the context of developing Hanoi Law University into a key institution for legal training.

72 **Mai Kim Hân:** Một số giải pháp nâng cao chất lượng giảng dạy học phần Pháp luật đại cương – thực tiễn tại Trường Đại học Nam Cần Thơ – Some solutions to improve the quality of teaching the general law course – Practice at Nam Can Tho University.

77 **Châu Thị Nhung - Hoàng Thị Tuyết:** Phát triển kỹ năng hợp tác thông qua trò chơi vận động cho trẻ 4-5 tuổi người dân tộc Mông huyện Mèo Vạc, tỉnh Hà Giang – Developing cooperation skills through motor play for 4-5 year old children of Mong ethnic group in Meo Vac district, Ha Giang province.

83 **Tống Thị Khánh An - Lê Ngọc Thảo Vy - Vũ Đào Mỹ Duyên:** Thiết kế và sử dụng sách tương tác giúp trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi làm quen với chữ cái tiếng Việt của giáo viên mầm non tại Thành phố Hồ Chí Minh – Design and use interactive books help 5-6 year old preschoolers get acquainted with Vietnamese letters by preschool teachers in Ho Chi Minh City.

89 **Nguyễn Thị Như Nguyệt - Hoàng Anh Thơ:** Nâng cao hiệu quả rèn luyện kỹ năng mềm cho sinh viên ngoại ngữ Trường Đại học Quảng Bình thông qua các phương pháp học tập tích cực – Improving the effectiveness of soft skills training for foreign language students of Quang Binh University through active learning methods.

95 **Cao Ngọc Huyền - Ngô Thị Thu Hoài:** Ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong hoạt động tuyên truyền, phổ biến pháp luật của sinh viên ngành Luật, Trường Đại học Vinh – Applying artificial intelligence in legal advocacy and dissemination activities of law students at Vinh University.

100 **Dương Thị Diễm Phúc:** Tác động của văn hóa đối với tính chủ động trong học tập của sinh viên và các giải pháp thực hiện – The impact of culture on students' learning autonomy and its implementation strategies.

105 **Nguyễn Văn Công:** Nâng cao nhận thức cho sinh viên ngành Luật về bảo vệ chủ quyền quốc gia trên không gian mạng trong kỷ nguyên mới – Raising awareness for youth and law students on protecting national sovereignty in cyberspace in the new era.

110 **Trương Như Ngọc:** Hiệu quả sử dụng video trong dạy và học ngữ pháp trong lớp học ngoại ngữ tiếng Anh – The effectiveness of using video in teaching and learning grammar in English foreign classrooms.

116 **Nguyễn Thị Thanh Nhàn:** Ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong giảng dạy pháp luật ở Trường Đại học Hà Tĩnh – Application of artificial intelligence in legal education at Ha Tinh University.

121 **Trần Thị Vân:** Ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong dạy và học kỹ năng viết tiếng Anh – Using AI in teaching and learning English writing skills.

126 **Dương Thu Trang – Nguyễn Thu Hằng – Vũ Thị Thu Hường – Tạ Thị Hà Lan – Trần Thị Hồng Thắm – Nguyễn Thu Thủy:** Ứng dụng Canva trong thiết kế hoạt động dạy học môn Mĩ thuật nhằm phát triển năng lực quan sát và nhận thức thẩm mỹ cho học sinh – Applying Canva in designing art teaching activities to develop students› observation skills and aesthetic awareness.

132 **Trần Thu Hiền - Dương Thị Thúy Kiều - Đặng Thị Thanh Hiền:** Xây dựng công cụ đánh giá năng lực khoa học của học sinh lớp 3 khi dạy học chủ đề "Con người và sức khỏe" – Developing an assessment tool for scientific competence of grade 3 students on the topic of humans and health.

137 **Đinh Thị Ngàn Thương:** Sử dụng rubrics trong đánh giá kết quả học tập: Phân tích trắc lượng thư mục trên dữ liệu Scopus – Utilization of rubrics for assessing learning outcomes: A bibliometric analysis on Scopus data.

143 **Dương Thế Bảo:** Cụm từ hạn định so với cụm từ danh từ: Cách các từ hạn định định hình lại cú pháp tiếng Anh của các cấu trúc danh từ – Determiner phrase (DP) vs noun phrase (NP): how determiners reshape the English syntax of nominal structures.

148 **Trần Thị Thanh Thanh:** Ảnh hưởng của quản lý nguồn nhân lực xanh đến hiệu suất môi trường trong các khách sạn tại tỉnh Quảng Ngãi – The impact of green human resource management on environmental performance in hotels in Quang Ngai province.

153 **Đoàn Lưu Lê An - Nguyễn Thùy Khanh - Nguyễn Thùy Cát Vi - Lê Đào Anh Khương:** Phát triển và đánh giá mức độ khả thi của chương trình: Nâng cao khả năng quản lý căng thẳng và hỗ trợ đồng nghiệp khi gặp căng thẳng của giáo viên phổ thông – Development and feasibility assessment of the program: Improving stress management and supporting colleagues with stress for teachers.

159 **Tạ Ngọc Anh:** Phát huy vai trò, trách nhiệm của giảng viên trường chính trị cấp Tỉnh trong bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng về "Cách mạng tinh gọn bộ máy" – Promoting the role and responsibility of lecturers at provincial political institution in defending the Party›s ideological foundation on the "revolution of streamlining the organizational apparatus".

165 Phạm Thị Đoan Trang: Biện pháp quản lý hoạt động học tập của sinh viên Sư phạm tại Trường Đại học Sài Gòn – Management measures for learning activities of student teachers at Saigon University.

170 Phạm Khải Hoàn - Nguyễn Văn Tường - Trần Bảo Mỹ Trân: Vệ sinh giấc ngủ và trì hoãn giấc ngủ của sinh viên – The status of sleep hygiene and bedtime procrastination among university students.

176 Nguyễn Văn Lợi - Lê Võ Phương Uyên: Yếu tố ảnh hưởng đến lựa chọn nghề nghiệp của sinh viên: Trường hợp sinh viên tốt nghiệp Khoa Ngữ văn Pháp, Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh – Factors influencing career choices of students: The case of graduates from the Faculty of French Linguistics and Literature, University of Social Sciences and Humanities, VNU-HCM.

181 Vũ Thị Ngọc - Lê Nguyễn Anh Như: Đặc điểm hạnh phúc chủ quan của sinh viên Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh – Subjective happiness characteristics of students at the University of Social Sciences and Humanities - Ho Chi Minh National University.

187 Huỳnh Phú Dương - Nguyễn Văn Tường: Khám phá đặc điểm trải nghiệm hòa nhập xã hội của sinh viên – Exploring the characteristics of university students› social inclusion experiences.

192 Đinh Thị Trang: Quy trình hình thành năng lực biên đạo chất liệu múa dân gian dân tộc cho sinh viên đại học – Process for forming competence in choreographing ethnic folk dance material for university students.

198 Nguyễn Huy Bình: Xây dựng chương trình nghệ thuật - Rèn luyện kỹ năng biểu diễn cho sinh viên âm nhạc tại Trường Đại học Đồng Tháp – Building an art program training performance skills for music students at Dong Thap University.

203 Nguyễn Thị Thu Thảo: Biện pháp nâng cao hiệu quả hoạt động tư vấn học đường ở một số trường trung học cơ sở trên địa bàn thành phố Thái Nguyên – Measures to improve the effectiveness of school counseling activities in some secondary schools in Thai Nguyen City.

208 Cao Tấn Lộc - Võ Tuấn Vũ: Phim ca nhạc "Mamma Mia!" dưới góc nhìn phân tích diễn ngôn đa phương thức – The musical film "Mamma Mia!" from a multimodal discourse analysis perspective.

214 Nguyễn Chí Hiếu: Phân tích mâu thuẫn trong quy định về điều kiện mở ngành đào tạo trình độ đại học theo Thông tư số 02/2022/TT-BGDĐT được sửa đổi bởi Thông tư số 12/2024/TT-BGDĐT: Góc nhìn pháp lý và đề xuất hoàn thiện – Analysis of contradictions in the regulations on conditions for opening university-level training programs under Circular No. 02/2022/TT-BGDĐT as amended by Circular No. 12/2024/TT-BGDĐT: A legal perspective and proposals for improvement.

219 Trần Đức Lợi: Mô hình chính phủ hướng đến phục vụ - kinh nghiệm quốc tế và những gợi ý cho Việt Nam – Service-oriented government – International experiences and recommendations for Vietnam

225 Trần Linh Huân - Trần Minh Chương - Phạm Thị Hồng Tâm: Quản lý sử dụng vỉa hè tại Thành phố Hồ Chí Minh – thực trạng và một số kiến nghị – Management of sidewalk usage in Ho Chi Minh City – current situation and some recommendations.

230 Nguyễn Huy Khánh – Vũ Đức Minh: Một vài ý kiến về giải quyết vụ án ly hôn có bị đơn là người Việt Nam ở nước ngoài nhưng không rõ địa chỉ và thẩm quyền Tòa án Việt Nam trong các vụ án ly hôn giữa người Việt Nam và người nước ngoài – Some opinions about solving unilateral divorce cases which have defendants who are Vietnamese living abroad but the plaintiffs do not know exactly these defendants' specific address and the authority of Vietnamese courts in solving unilateral divorce cases between Vietnamese people and foreign people.

235 Lê Thị Khánh Hòa: Thực trạng pháp luật về quản lý chất thải rắn sinh hoạt và một số kiến nghị hoàn thiện – The current status of the law on domestic solid waste management and some recommendations for improvement.

240 Nguyễn Thị Thảo: Hoàn thiện pháp luật về biện pháp khắc phục hậu quả trong xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực văn hóa, quảng cáo – Improving the law on remedial measures in sanctioning administrative violations in the field of culture and advertising.

246 Võ Nguyễn Khánh Huyền – Trịnh Tường Khiêm – Võ Đông Hiếu: Pháp luật về hợp đồng mua bán hàng hóa – một số bất cập và kiến nghị hoàn thiện – Law on goods purchase and sale contracts – some inadequacies and recommendations for improvement.

251 Nguyễn Hoàng Long: Hệ thống các quyền tài sản phát sinh từ hợp đồng trong pháp luật Việt Nam hiện đại – The system of property rights arising from contracts in modern Vietnamese law.

257 Lê Thị Bích Thủy: Pháp luật quốc tế về hội đồng quản trị chồng chéo - đề xuất hoàn thiện pháp luật Việt Nam - International law on interlocking directorates – proposals for improving Vietnamese legislation.

263 Nguyễn Quang Hưng: Hoàn thiện quy định pháp luật về tuyển dụng viên chức trong lĩnh vực biển và hải đảo – Improving legal provisions on recruitment of public employees in the field of marine and islands.

269 Bế Hoài Anh – Nguyễn Huy Hoàng Nam: Bình luận về Án lệ số 61/2023/AL: chấm dứt việc nuôi con nuôi khi con nuôi chưa thành niên – Comments on the precedent No. 61/2023/AL: termination of child adoption before the child turned 18 years old.

275 Nguyễn Ngọc Anh Tiên: Luật Đất đai và vấn đề phát triển năng lượng tái tạo ở Việt Nam – Land Law and the issue of development of renewable energy in Vietnam.

281 Lê Tuấn Hùng: Quy định về nợ xấu, xử lý tài sản bảo đảm của khoản nợ xấu của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài theo Luật Các tổ chức tín dụng năm 2024 – Regulations on bad debts and disposal of secured assets of bad debts of credit institutions and foreign bank branches under the 2024 Law on Credit Institutions.

287 Nguyễn Thị Kim Tiến: Một vài ý kiến về điều kiện để nghị chuyển đổi giới tính trong Dự thảo Luật Chuyển đổi giới tính Việt Nam – Some suggestion on the conditions for requesting gender transition in the Draft Law on Gender Transition in Vietnam.

292 Nguyễn Huy Hoàng Nam – Bế Hoài Anh: Kinh nghiệm pháp luật Trung Quốc về bảo đảm thực hiện nghĩa vụ bằng quyền tài sản phát sinh từ hợp đồng và một số gợi mở cho Việt Nam – Legal experience of China on secured transactions using contractual proprietary rights as collateral and some suggestions for Vietnam.

298 Nguyễn Trọng Quang: Cho thuê lại lao động – thực trạng và một số kiến nghị hoàn thiện pháp luật – Labor leasing – current situation and some recommendations for legal improvement.

303 Nguyễn Trịnh Ngọc Linh: Bảo vệ quyền lợi của người sử dụng đất khi Nhà nước thu hồi đất theo quy định của Luật Đất đai năm 2024 – Protecting the interests of land users when the State reclaims land under the provisions of the 2024 Land Law.

308 Trương Thanh Phong: Hoàn thiện khái niệm "Kinh tế tuần hoàn" trong Luật Bảo vệ môi trường năm 2020 – Improving the concept of "circular economy" in the Law on Environmental Protection 2020.

314 Bùi Thị Ánh Linh: Pháp luật một số quốc gia về bảo vệ dữ liệu cá nhân – Một số bài học kinh nghiệm và giải pháp hoàn thiện pháp luật Việt Nam – Legal regulations in some countries on personal data protection – Lessons and legal reform suggestions for Vietnam.

320 Vũ Thị Hương - Trần Anh Quân - Dư Thanh Trà - Vũ Hồng Ngọc: Phòng, chống thuốc lá điện tử trong học sinh, sinh viên – Preventing e-cigarette use among students.

326 Nguyễn Nam Trung – Đặng Vũ Minh Hoàng – Nguyễn Dương Mỹ Tiên – Ngô Hoàng Long: Đảm bảo quyền riêng tư cho người chưa thành niên trong quá trình giám sát điện tử ngoài cộng đồng – kinh nghiệm quốc tế và bài học cho Việt Nam – Ensuring minors' privacy rights in community-based electronic monitoring – International experience and lessons for Vietnam.

332 Lê Hoàng Nam: Nâng cao văn hóa pháp luật cho các doanh nghiệp ở Việt Nam hiện nay – Improving legal culture for enterprises in Vietnam today.

336 Nguyễn Lê Thu Hiền - Lê Thị Ngọc Hoa: Vận dụng quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh về an sinh xã hội tại thành phố Đà Nẵng – Applying President Ho Chi Minh›s views on social security in Da Nang City.

342 Phạm Thái Huynh: Nghèo đa chiều tại tỉnh Hà Giang - thực trạng và giải pháp – Multidimensional poverty in Ha Giang province - current situation and solution.

348 Bùi Tường Vân: Nghi lễ vòng đời của người Dao Quần Trắng ở tỉnh Tuyên Quang (Thông qua nghiên cứu trường hợp tại xã Lang Quán, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang) – Life cycle ceremony of the people White Pants Dao in Tuyen Quang province (Case study in Lang Quan commune, Yen Son district, Tuyen Quang province).